

Số: 83/BC-CM

Thừa Thiên Huế, ngày 19 tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

Với mục tiêu đã đặt ra trong năm 2017 của Công ty là phát triển bền vững, đảm bảo tăng trưởng các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận nhằm củng cố và phát triển vị thế của Cảng Chân Mây trên thị trường dịch vụ cảng biển tại miền Trung Việt Nam. Lãnh đạo Công ty đã cùng tập thể người lao động nỗ lực phấn đấu, nêu cao tinh thần trách nhiệm, năng động sáng tạo, cùng vượt qua khó khăn nhằm thực hiện tốt kế hoạch phát triển của đơn vị. Năm 2017, tình hình sản xuất kinh doanh đạt một số kết quả cụ thể như sau:

I. Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

1. Về sản lượng khai thác Cảng

Sản lượng hàng hóa thông qua Cảng đạt 2.259.274 tấn, đạt 108,6% so với kế hoạch năm 2017 (2.080.000 tấn) và tăng 25,6% so cùng kỳ năm 2016 (1.799.123 tấn).

Tổng số lượt tàu ra vào cảng đạt 338 lượt tàu (trong đó 212 lượt tàu nội, 126 lượt tàu ngoại) bằng 100,9% so với năm 2016 (309 lượt tàu).

Lượng tàu du lịch đến Cảng Chân Mây là 46 lượt tàu, tăng 27,7% so với cùng kỳ năm 2016 (36 lượt tàu), với tổng số 126.069 lượt khách và thuyền viên, bằng 145,7% so với cùng kỳ năm 2016 (86.490 lượt khách và thuyền viên).

2. Về kết quả tài chính

Doanh thu hoạt động SXKD đạt 132,9 tỷ đồng đạt 108,66% so với kế hoạch giao (122,301 tỷ đồng), tăng 21,7% so với cùng kỳ năm 2016 (109,191 tỷ đồng). Quy mô tài sản, vốn sở hữu tăng, hệ số bảo toàn vốn được đảm bảo an toàn, phát triển.

Lợi nhuận trước thuế đạt 27,168 tỷ đồng đạt 120,5% so với kế hoạch giao (22,564 tỷ đồng) và bằng 110,19% so cùng kỳ năm 2016 (24,647 tỷ đồng).

Nộp ngân sách 8,736 tỷ đồng đạt 138,67% so với kế hoạch giao (6,300 tỷ đồng) bằng 213,80% so với cùng kỳ năm 2016 (4,086 tỷ đồng).

3. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

LOẠI TỶ SỐ	CÔNG THỨC TÍNH	Năm 2016	Năm 2017
I. Thanh khoản			
1. Hiện thời	(Tài sản lưu động - Hàng tồn kho) / Nợ ngắn hạn phải trả	3,39	2,73
2. Nhanh	Tài sản lưu động / Nợ ngắn hạn phải trả	3,5	2,80
II. Quản lý tài sản			
1. Vòng quay tồn kho	Doanh thu / Giá trị tồn kho	27,61	29,80
2. Kỳ thu tiền BQ	(Khoản phải thu / Doanh thu) * 360	60,43	61,52
3. Vòng quay TSCĐ	Doanh thu / Giá trị TSCĐ ròng	0,34	0,38
4. Vòng quay tổng tài sản	Doanh thu / Tổng tài sản	0,24	0,27
III. Cơ cấu vốn			
1. hệ số nợ/ tài sản	Tổng nợ / Giá trị tổng tài sản	0,26	0,29
2. hệ số nợ / vốn csh	Tổng nợ / vốn csh	0,36	0,40
3. hệ số vốn CSH/ tổng TS	vốn csh / Giá trị tổng tài sản	0,74	0,71
IV. Sinh lợi			
1. Lợi nhuận trên doanh thu		18,15%	20,44%
3. ROA	Lợi nhuận cho cổ đông thường / Tổng tài sản	4,39%	4,42%
4. ROE	Lợi nhuận cho cổ đông thường / Vốn cổ phần thường	5,98%	6,20%

4. Đánh giá chung về tình hình sản xuất

Về sản lượng, doanh thu đều có sự tăng trưởng so năm 2016; có được kết quả trên là nhờ vào sự tăng trưởng về sản lượng của các mặt hàng có giá dịch vụ xếp dỡ cao như dăm gỗ (tăng 30% so với cùng kỳ), than (tăng 41% so với cùng kỳ) và do có thêm các mặt hàng mới như cát trắng (với sản lượng 89.080 tấn), titan (22.574 tấn)... hay số lượng hành khách, thủy thủ của tàu dự lịch tăng đột biến nên đã thúc đẩy doanh thu năm 2017 tăng so với cùng kỳ năm trước.

Mặc dù còn nhiều khó khăn do Đồng Lâm ưu tiên chuyển tải tại vùng bến phao neo Thuận An nhưng Công ty đã xây dựng thành công chiến lược giá đối với công ty Đồng Lâm với mục tiêu thu hút trở lại mặt hàng clinker xuất ngoại thông qua cảng. Qua đó, sản lượng trong năm 2017 thực hiện tương đương năm 2016, ngoài ra trong 3 tháng cuối năm 2017 đã có 3 tàu clinker trên 30.000 tấn của Đồng Lâm chuyển về cảng làm hàng cũng như dự kiến qua năm 2018 sẽ có khoảng 20 chuyến tàu clinker xuất ngoại thông qua cảng.

Công tác phát triển và mở rộng thị trường trong tháng đầu năm 2017 có nhiều tín hiệu khả quan. Ngoài những mặt hàng truyền thống, Công ty đang tiếp tục đàm phán đối với chủ hàng mới như: Công ty Vico Quảng Trị, Công ty cổ phần Thép Đà Nẵng... Đồng thời, giới thiệu và quảng bá năng lực thông qua việc tiếp tục bám sát dự án để cung ứng dịch vụ các mặt hàng thiết bị. Ngoài ra, để đáp ứng chiến lược kinh doanh trong thời gian đến, Công ty đã thực hiện việc khảo sát về lượng hàng container xuất nhập trên địa bàn 03 tỉnh: Thừa Thiên Huế, Quảng Bình & Quảng Trị nhằm định hướng xây dựng Cảng Chân Mây trở thành cảng hiện đại theo hướng định vị sản phẩm phát triển dịch vụ hàng container.

Việc thực hiện Quyết định số 3946/QĐ-BGTVT ngày 09/12/2016 của Bộ Giao thông Vận tải về việc ban hành Biểu khung giá dịch vụ hoa tiêu và dịch vụ sử dụng cầu, bến, phao neo tại cảng biển Việt Nam từ năm 2017 sẽ làm cho doanh thu từ hoạt động cầu bến và hành khách của Công ty có nguy cơ giảm mạnh. Trên cơ sở tình hình thực tế, Công ty đã kiến nghị tạo cơ chế riêng cho Cảng Chân Mây về giá dịch vụ cầu bến, hành khách đối với tàu du lịch và đã được Cục Hàng hải Việt Nam chấp thuận cho Cảng Chân Mây duy trì mức thu hiện. Qua đó, tổng doanh thu của Công ty đã đảm bảo được theo kế hoạch đề ra.

Với việc tận dụng tốt vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, độ sâu khu nước, khả năng kết nối thuận lợi, điều kiện Bến số 1 - Cảng Chân Mây đã được Cục Hàng hải Việt Nam thống nhất cho phép tiếp nhận tàu hàng có trọng tải đến 50.000DWT. Đây thực sự là tín hiệu tốt cho việc tiếp thị, nâng cao năng lực cạnh tranh thu hút hàng hóa thông qua Cảng. Tuy nhiên, sản lượng hàng hóa thông qua cảng bằng sản lượng hàng hóa xếp dỡ do diện tích kho bãi của công ty vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu của khách hàng khi cần thiết. Vì vậy, trong thời gian tới Công ty sẽ xem xét kế hoạch mở rộng kho bãi nhằm đáp ứng vấn đề hàng hóa lưu kho, bãi của khách hàng nhằm nâng cao năng lực hoạt động kinh doanh của Cảng trong thời gian đến.

Nhìn chung, năm 2017 tuy cơ sở hạ tầng của Cảng có những hạn chế nhất định, nhưng với việc áp dụng linh hoạt các giải pháp trong hoạt động điều hành nên doanh thu và sản lượng đều đạt và vượt so với kế hoạch đề ra và là năm có sản lượng hàng hóa thông qua Cảng cao nhất từ trước đến nay và vượt % công suất thiết kế bến (Công suất thiết kế cho Bến số 1 - Cảng Chân Mây: 1.200.000 tấn).

5. Đánh giá cụ thể về công tác chuyên môn của các bộ phận

- Công tác Điều độ: Công ty đã tiến hành các thủ tục kiểm định nâng cấp Bến số 1 - Cảng Chân Mây cho tàu từ 45.000DWT lên 50.000DWT đầy tải. Trong năm 2017, tổng trọng tải toàn phần của Bến số 1 tiếp nhận là 6.336.158 GRT tăng 41,4% so với năm 2016 (Tổng trọng tải toàn phần của Bến số 1 tiếp nhận trong năm 2016 là: 4.478.999 GRT). Tổ chức bố trí, sắp xếp tàu ra vào cảng theo lịch trình được đăng ký đảm bảo thuận lợi cho chủ tàu và chủ hàng nhằm hạn

chế mức thấp nhất các chi phí phát sinh do tàu chờ nhận hoặc trả hàng tại cảng, thực hiện tốt công tác giám sát tàu thuyền cập và rời cầu, công tác theo dõi thời tiết cũng được thực hiện cụ thể và đều đặn nên đã chủ động trong công tác điều động tàu cập và rời bến khi có thời tiết xấu. Việc tiếp nhận nhận thông tin từ khách hàng, đại lý hàng hải, đăng ký kế hoạch với cảng vụ và hỗ trợ các thông tin đối với chủ hàng, đại lý hàng hải được thực hiện tốt; đồng thời, tranh thủ sự hỗ trợ của hoa tiêu nhằm phát huy hết công năng của cầu cảng trong quá trình sử dụng.

- Công tác Kinh doanh: Triển khai đàm phán chiến lược đảm bảo năng suất, sản lượng xuất hàng thông qua cảng và cung cấp dịch vụ san ủi hầm hàng đối với các nhà máy dăm gỗ. Việc triển khai hợp tác vận hành băng tải dăm gỗ và cung cấp dịch vụ san ủi hầm hàng đã góp một phần doanh thu không nhỏ vào tổng doanh thu dịch vụ xếp dỡ năm 2017. Công tác đàm phán hợp đồng với khách hàng có nhiều đổi mới, linh hoạt, chặt chẽ với tinh thần đôi bên cùng có lợi. Chiến lược giá thích hợp vừa mang tính cạnh tranh vừa đảm bảo lợi nhuận thiết thực cho Cảng. Xây dựng được bảng giá dịch vụ đảm bảo tuân thủ theo đúng Luật Giá, phù hợp mặt bằng chung và tình hình thực tế của đơn vị. Ngoài ra, kế hoạch sản xuất kinh doanh được lập và điều chỉnh linh hoạt, phù hợp với diễn biến thực tế của thị trường.

- Công tác kinh doanh dịch vụ cung ứng tàu biển: Doanh thu hoạt động kinh doanh dịch vụ cung ứng tàu biển đạt 16.389.129.650 đồng tăng 36.4% so với năm 2016 (năm 2016 doanh thu Xí nghiệp là 12.090.073.050 đồng). Công ty đã tăng cường công tác quảng bá, giới thiệu sản phẩm dịch vụ đến với các đội tàu thường xuyên đến Cảng. Công tác dịch vụ giao nhận, lưu kho, lưu bãi hàng hóa, cân hàng, theo dõi, thống kê số liệu hàng hóa chính xác, kết toán với khách hàng được nhanh chóng, hạn chế thất thu, giúp cho công tác quản trị điều hành đạt hiệu quả...góp phần quan trọng trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.

- Công tác xếp dỡ hàng hóa: Công tác xếp dỡ là hoạt động chủ chốt của đơn vị, đem lại sản lượng, doanh thu, lợi nhuận và thu nhập chính cho công ty và người lao động. Qua nhiều năm chấn chỉnh, bộ máy của Xí nghiệp Xếp dỡ và Xí nghiệp Cơ giới đã thực sự chủ động trong mọi công việc, đội ngũ công nhân yêu nghề, hăng hái thi đua lao động sáng tạo, tăng cao năng suất lao động, đảm bảo an toàn... mang lại kết quả khả quan cho năm 2017.

- Công tác lai dặt tàu: Hoạt động dịch vụ lai dặt của đơn vị cơ bản đáp ứng nhu cầu cho tàu ra vào cảng. Công tác lai dặt tàu thuyền ra vào cảng đảm bảo an toàn và sẵn sàng tham gia cứu hộ khi có lệnh điều động. Công tác duy tu và bảo dưỡng tàu được triển khai thường xuyên. Tập thể thuyền viên tích lũy được kinh nghiệm, tay nghề được nâng cao, kèm cặp được nhiều thủy thủ, thuyền viên, khi cần có thể thay thế đảm đương nhiệm vụ kịp thời, góp phần phục vụ tốt cho công việc. Có những cải tiến mang lại hiệu quả thiết thực.

- Công tác quản lý kỹ thuật, bảo trì: Công tác sửa chữa thiết bị là công tác cực kì quan trọng, ảnh hưởng rất lớn đến tiến độ làm hàng. Vì vậy, trong quá trình sửa chữa, cán bộ và công nhân kỹ thuật có tay nghề, trình độ cao được phân công đảm nhiệm xử lý những hạng mục, chi tiết quan trọng và phức tạp nhất. Bên cạnh các loại vật tư phục vụ sửa chữa được chọn lọc kĩ về chất lượng và đảm bảo giá cả hợp lí, cán bộ kỹ thuật giám sát được phân công đúng chuyên môn và trình độ. Do đó, các quá trình sửa chữa lớn luôn đảm bảo chất lượng, hoàn thành đúng thời gian, ít ảnh hưởng đến quá trình làm hàng. Bổ sung cập nhật qui trình ATVSLĐ - PCCN - MT, quy trình bảo dưỡng sửa chữa phương tiện trang thiết bị và quy định kỹ thuật khai thác cầu cảng; hoàn thiện phương án ứng phó với sự cố tràn dầu và đã được Ủy Ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế phê duyệt. Tiếp tục thực hiện phương án và tự đảm nhận việc triển khai bảo dưỡng, sửa chữa các ô nhip cầu dẫn và cầu cảng nhằm nâng cao tuổi thọ của cầu cảng.

- Công tác Tài chính - Kế toán: Tích cực thu hồi công nợ, đối chiếu công nợ kịp thời. Thực hiện việc thu nợ và báo cáo công nợ định kỳ. Trong năm qua, Công ty đã cam kết trả khoản nợ lớn cho Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế 10 tỷ trong khoản nợ 25 tỷ của UBND Tỉnh. Đến 30/11/2017, Công ty đã trả 05 tỷ và sẽ hoàn trả tiếp 05 tỷ trong tháng 12/2017 theo cam kết; còn lại các khoản công nợ phải trả đều được bộ phận thanh toán giải quyết nhanh. Việc kê khai và nộp thuế được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định. Công tác quyết toán thuế, nộp thuế và hoàn thuế luôn kịp thời. Thực hiện tốt báo cáo quyết toán hàng quý, báo cáo năm đầy đủ, kịp thời. Tổ chức công bố thông tin cho các cổ đông theo đúng quy định của Luật chứng khoán.

6. Công tác Sáng kiến cải tiến kỹ thuật

Phong trào thi đua Lao động giỏi, Người tốt việc tốt; Phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật; đảm bảo ATVSLĐ diễn ra sôi nổi và đã có những sáng kiến thiết thực, cụ thể:

6.1 Nguồn PLC, nguồn máy tính và 12V- Cầu cầu Gottwald

- Bộ nguồn MPS10-230/24 SINGLE PHASE hãng MURR Đức được hãng GOTTWALD lắp đặt sử dụng cho nguồn PLC và nguồn máy tính công nghiệp của cầu cầu HMK170E. Sau 15 năm sử dụng các thiết bị này đã xuống cấp và hỏng.

- Phương án khắc phục: Sau quá trình kiểm tra, nghiên cứu các đặc tính kỹ thuật và phạm vi sử dụng, Công ty đã tìm kiếm trên thị trường Việt Nam bộ nguồn có thông số kỹ thuật tương đương hiệu S-250-24, INPUT110/220V+-10%, OUTPUT24V/10A với giá thành 03 triệu đồng.

- Kết quả sử dụng: Hệ thống hoạt động ổn định sau gần 01 năm sử dụng.

- Hiệu quả kinh tế: Rút ngắn thời gian đặt hàng cho thiết bị chính hãng là 60 ngày, đáp ứng kịp thời nhu cầu công việc tiết kiệm chi phí khi thay thế bộ nguồn chính hãng MPS10-230/24 SINGLE PHASE hãng MURR Đức khoảng 95 triệu đồng.

6.2 Nguồn nạp đa năng E230G24/60Bwru-PDD ĐỨC - Cần cầu Gottwald

Trong quá trình hoạt động, bộ nguồn này hỏng một số liên kiện do sốc điện như: tụ bảo vệ quá áp, đi ốt chỉnh lưu, transistor, tụ nguồn,.... Công ty đã tận dụng một số linh kiện của các bo nguồn cũ của máy lạnh, bo nguồn máy tính khắc phục kịp thời đáp ứng nhu cầu giải phóng hàng hóa. Sau khi khắc phục đến nay gần 01 năm, thiết bị hoạt động tốt. Việc khắc phục thành công, Công ty đã tiết kiệm được chi phí đặt hàng cho bộ nguồn chính hãng này khoảng 150 triệu đồng và thời gian cần cầu phải ngừng làm hàng do thời gian đặt hàng khoảng 02 tháng.

6.3 Cải tiến hệ thống Gàu ngoạm 8m³

- Hệ thống pistons của 02 xilanh dự phòng cho gàu 8m³ được thiết kế gồm hệ thống bạc dẫn hướng đơn được bố trí ở giữa pistons và hệ thống phốt thủy lực truyền thống (có xẻ rãnh dầu) được lắp ở 02 đầu pistons. Tuy nhiên, sau một thời gian đưa vào sử dụng (200 giờ) thì xảy ra hiện tượng gàu tự mở khi làm hàng gây rơi vãi hàng hóa.

- Phương án khắc phục: Gia công 02 pistons mới với hệ thống bạc dẫn hướng kép, khe lắp bạc được bố trí ở phía cuối hai đầu pistons, vật liệu bạc bằng nhựa tổng hợp được gia công theo kích thước đảm bảo khe hở giữa bạc và xi-lanh phù hợp; khe lắp phốt bố trí ở giữa, vật liệu phốt bằng nhựa tổng hợp dùng để làm phốt thủy lực được gia công tương đương dạng séc măng chu vi liên tục không có khe hở miệng.

- Kết quả sử dụng: Gàu ngoạm 8m³ hoạt động ổn định. Việc thay đổi hệ thống bạc kép bởi bạc đơn nhằm tăng tuổi thọ của phốt do hệ thống bạc dẫn hướng kép dẫn hướng tốt hơn, mặc khác giảm thiểu sự va chạm giữa pistons và xi-lanh gây xước xi lanh. Thay đổi hệ thống phốt sẽ làm tăng tuổi thọ của phốt do đặc tính chịu tải lớn hơn và mức độ rò lọt dầu nhỏ hơn.

- Hiệu quả kinh tế: Tiết kiệm chi phí khoảng 30 triệu đồng nếu phải thuê đơn vị bên ngoài thực hiện.

6.4 Gia công hệ bánh răng truyền động, sửa chữa, chỉnh đặt khớp nối từ cho hệ thống Cable reel

- Hệ thống Cable reel có nhiệm vụ chuyển tải điện năng cho các thiết bị động lực, điều khiển cho gàu ngoạm và móc cầu. Sau một thời gian hoạt động hệ bánh răng này mòn, và hỏng một số răng; các khe hở của khớp nối từ không đạt tiêu chuẩn

- Phương án khắc phục: tiến hành kiểm tra, đo đạc thông số kỹ thuật của hệ bánh răng nón và gia công theo kích thước ban đầu; kiểm tra, chỉnh đặt các khe hở từ của các khớp nối.

- Kết quả sử dụng: Hệ thống hoạt động ổn định

- Hiệu quả kinh tế: Đáp ứng kịp thời nhu cầu sản xuất, tiết kiệm chi phí khi so với bánh răng chính hãng khoảng 35 triệu đồng.

6.5 Trạm cân 100 tấn

- Trạm cân 100T phục vụ kiểm soát tải trọng hàng hóa ra vào cảng được đơn vị lắp đặt đã hơn 10 năm. Vừa qua, trong quá trình làm việc xảy ra hiện tượng nhiễu tín hiệu giữa đầu cân - máy tính - bảng hiển thị tải, gây nên cân hiển thị tải trọng không chính xác.

- Phương án khắc phục: Sau khi kiểm tra, đo đạc, phân tích tìm nguyên nhân, Công ty đã lắp đặt thêm bộ cách li cổng truyền thông RS232. Kết quả cân hoạt động ổn định, giải phóng kịp thời lượng ô tô chờ qua trạm, đáp ứng kịp thời nhu cầu sản xuất.

6.6 Cải tạo đường dầu hồi của các xi lanh gàu ngoạm bán tự động

Việc hạn chế lưu lượng dầu hồi trong quá trình mở gàu ngoạm để xả hàng làm cho tốc độ mở gàu chậm hơn nhưng êm ái không gây rung lắc cần cầu giảm thiểu tải trọng động lên cần cầu khi vận hành. Việc cải tạo thành công đã tiết kiệm chi phí khi phải thuê đơn vị bên ngoài thực hiện khoảng 10 triệu đồng.

Các phong trào thi đua đã thực sự trở thành động lực tạo cho cán bộ công nhân viên hãng say thi đua sáng tạo góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ.

7. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư phát triển

Stt	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch giải ngân năm 2017	Tình hình thực hiện năm 2017 (triệu đồng)	Nguồn vốn	Ghi chú
1	Đầu tư xây dựng Bến số 2 – Cảng Chân Mây	865.000	81.800	2.301,600	Vốn tự có	
2	Nâng cấp bến số 1 Cảng Chân Mây (Hạng mục Bổ sung 2 trụ neo)	100.000	33.000	184,3	Vốn huy động từ hãng tàu Caribbean	
3	Cải tạo nâng cấp hạng mục cần tin - Cảng Chân Mây	2.000	1.970	1.560,477	Vốn tự có	HT
4	Nạo vét điều chỉnh mở rộng luồng, vũng quay tàu của bến trong (Bến 120m)	4.300	4.300	192	Vốn tự có	
5	Kiểm định nâng cấp Bến số 1-Cảng Chân Mây tiếp nhận tàu 50.000 DWT và phương án khai thác tối đa Bến số 1	600	600	470	Vốn tự có	HT
6	Kiểm định nâng cấp bến 120m tiếp nhận tàu 3.000 DWT	500	500	393,612	Vốn tự có	HT

7	Xây dựng Tường rào bảo vệ và công ra vào Cảng Chân Mây	1.500	1.500	0	Vốn tự có	
8	Mua sắm máy phát điện 250KVA	700	700	696	Vốn tự có	HT
9	Mua sắm xe hút bụi	1.500	1.500	1.285	Vốn tự có	HT
10	Mua sắm thiết bị bốc xếp (cần trục) sức nâng 100 Tấn hoặc thiết bị chuyên dụng hàng rời	12.700	12.700	5.060	Vốn tự có	
11	Mua sắm xe ô tô con	1.500	1.500	1.395,9	Vốn tự có	HT
12	Mua sắm xe bán tải	936,36	936,36	936,36	Vốn tự có	HT
13	Mua sắm gàu ngoạm bán tự động 5-8m ³	1.064	1.064	1.064	Vốn tự có	HT
14	Mua sắm thùng bốc xếp Clinker - năm 2017	500	500	495	Vốn tự có	HT
15	Sửa chữa Bền số 1 Cảng Chân Mây (Lớp bê tông bảo vệ thép sàn, dầm và bọc đầu cọc)	7.000	7.000	325	Vốn tự có	
16	Đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ mở rộng kho bãi bến số 1 – Cảng Chân Mây	15.000	15.000	0	Vốn tự huy động	
Tổng cộng		1.014.800,360	164.570,360	16.359,249		

II. Phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2018

1. Những cơ hội và thách thức

1.1 Cơ hội

- Những chế độ chính sách mở, ưu đãi đầu tư đối với các công ty, doanh nghiệp trong và ngoài nước, cơ sở hạ tầng đang từng bước được đầu tư, phát triển đồng bộ, tạo môi trường đầu tư thuận lợi, an toàn nên nhiều doanh nghiệp đầu tư đang triển khai các dự án đầu tư tại tỉnh Thừa Thiên Huế .

- Sự phát triển của các sản phẩm thuộc ngành dệt may, giày da, ô tô, thủy sản đã và đang đầu tư và khu vực Trung Trung Bộ mang lại cơ hội cho đơn vị trong định hướng phát triển dịch vụ hàng container trong giai đoạn sắp tới.

- Những lợi thế về vị trí địa lý như cảng biển nước sâu, gần tuyến hàng hải quốc tế, nằm giữa hai khu đô thị lớn nhất của Miền Trung...và đặc biệt sau khi cảng được nâng cấp để đón các tàu du lịch cỡ lớn nên ngày càng mở ra cơ hội trong việc tiếp nhận các tàu du lịch lớn của thế giới.

- Hiện tại, nguồn hàng xuất nhập khẩu đã và đang tập trung về khu vực cảng Đà Nẵng, đang có tình trạng quá tải nên đây cũng là cơ hội để Cảng Chân

Mây thu hút thêm nguồn hàng này và tiết kiệm thời gian định hướng tuyến hàng về vùng cảng.

- Các trang thiết bị được đầu tư hoàn thiện đáp ứng nhu cầu giải phòng tàu nhanh và ngày càng tăng năng suất xếp dỡ.

1.2 Thách thức

- Vị trí Vịnh Chân Mây là vịnh hở, thường chịu tác động của mưa bão, gió mùa vào thời gian từ tháng 10 cho đến tháng 3 năm sau. Điều này đã ảnh hưởng rất lớn đến việc thu hút hàng hóa, kế hoạch điều phối, bảo quản, tiếp nhận và năng suất. Đặc biệt đối với hàng container, loại hàng xếp dỡ quanh năm khi chưa có đê chắn sóng thì việc mở định tuyến hàng container gặp nhiều khó khăn.

- Hàng hóa, lượng hàng thông qua cảng phụ thuộc rất nhiều vào miền hậu phương của cảng. Tuy nhiên quy mô các khu công nghiệp, khu đô thị chưa đủ mạnh nên vấn đề xuất nhập khẩu, hội nhập quốc tế tại vùng hậu phương còn nhiều hạn chế.

- Hệ thống đại lý của các hãng tàu lớn, các công ty Logistics chưa có mặt trên địa bàn tỉnh và với sự cạnh tranh của các cảng biển trong khu vực, Bến số 3 cảng Chân Mây thuộc Công ty TNHH MTV Hào Hưng Huế dự kiến hoàn thành vào tháng 8/2018 ... cũng là một thách thức lớn trong việc cạnh tranh thu hút nguồn hàng và tàu đến với cảng.

- Nguồn lực tài chính của Cảng chỉ đủ tập trung trong việc đầu tư Bến số 2, nên việc mở rộng dịch vụ kho bãi và công tác đầu tư thêm các trang thiết bị mới đang gặp nhiều hạn chế để tăng năng lực cạnh tranh xếp dỡ hàng hóa.

2. Mục tiêu và nhiệm vụ chung

2.1 Các chỉ tiêu chủ yếu

a. Kế hoạch sản lượng:

- Tổng sản lượng hàng thông qua: 2.142.000 tấn.

b. Kế hoạch tài chính:

- Doanh thu SXKD: 126.000.000.000 đồng.

- Tổng doanh thu: 126.500.000.000 đồng

- Lợi nhuận trước thuế: 20.462.000.000 đồng.

- Nộp ngân sách: 7.232.000.000 đồng.

- Cổ tức cho cổ đông: 4.3%.

c. Kế hoạch lao động việc làm:

- Tổng số lao động đầu kỳ: 273 người (không bao gồm viên chức quản lý).

- Lao động dự kiến tuyển mới: 05 người.

- Tổng số lao động cuối kỳ: 278 người (không bao gồm viên chức quản lý).

d. Kế hoạch tiền lương:

- Lương bình quân người lao động: 8.581.000 đồng/người/tháng.

e. Kế hoạch đào tạo:

- Số lượt đào tạo: 250 lượt.

- Tổng chi phí đào tạo: 300.000.000 đồng.

f. Kế hoạch đầu tư XD CB và mua sắm trang thiết bị: 237,042 tỷ đồng.

Tổng mức kế hoạch đầu tư năm 2018: 237,042 tỷ đồng, cụ thể như sau:

Stt	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch giải ngân năm 2018	Nguồn vốn	
				Vốn tự có	Vốn vay
I	Dự án chuyển tiếp (đã có chủ trương đầu tư)	970.800	219.642	109.642	110.000
1	Đầu tư xây dựng Bến số 2 - Cảng Chân Mây	850.000	170.000	70.000	100.000
2	Nâng cấp Bến số 1 – cảng Chân Mây, hạng mục bổ sung 02 trụ neo 200 tấn	100.000	28.842	28.842	
3	Đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ mở rộng kho bãi Bến số 1 - Cảng Chân Mây	15.000	15.000	5.000	10.000
4	Xây dựng Tường rào bảo vệ và công ra vào Cảng Chân Mây	1.500	1.500	1.500	
5	Nạo vét điều chỉnh mở rộng luồng, vũng quay tàu của bên trong (Bến 120m)	4.300	4.300	4.300	
II	Dự án mới	7.400	7.400	7.400	
1	Dự án đầu tư phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2018	7.400	7.400	7.400	
1.1	Mua sắm máy bơm ống thủy lực	500	500	500	
1.2	Mua sắm xe 16 chỗ đưa đón cán bộ	1.000	1.000	1.000	
1.3	Công trình “ Nhà bán hàng lưu niệm Cảng Chân Mây”	900	900	900	
1.4	Công trình “Nhà kho 2500 m ² ”	5.000	5.000	5.000	
III	Sửa chữa lớn TSCĐ	10.000	10.000	10.000	
1	Sửa chữa bến số 1- Cảng Chân Mây	10.000	10.000	10.000	
Tổng cộng:		988.200	237.042	127.042	110.000

2.2 Các nhiệm vụ chung

a. Bảo đảm ổn định nhịp độ sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng và phát triển bền vững. Bảo đảm việc làm và thu nhập cho người lao động. Tiếp tục mở rộng, nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến thị trường, cải cách

công tác quản trị sản xuất, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh;

b. Nâng cao năng suất lao động, hiệu quả sản xuất kinh doanh, hiệu quả đầu tư. Tiếp tục củng cố uy tín và thương hiệu của Cảng Chân Mây, đủ sức cạnh tranh trên thị trường trong nước và thế giới;

c. Từng bước, xây dựng chiến lược kinh doanh hàng container phù hợp để tiếp tục phát triển bền vững, ổn định, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nâng cao thu nhập và đời sống của người lao động, đem lại lợi ích tốt nhất cho công ty;

d. Xây dựng bến số 2, mở rộng kho bãi, hoàn thiện và mở rộng thêm bãi chứa hàng container. Tăng cường các dịch vụ logistics tại khu vực cảng, đáp ứng lượng hàng hóa qua cảng ngày tăng và nhu cầu của khách hàng trong thời gian đến.

3. Các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2018

Để phấn đấu thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, Công ty Cổ phần Cảng Chân Mây tập trung thực hiện một số giải pháp chủ yếu sau:

3.1 Giải pháp chiến lược kinh doanh:

- Thường xuyên và liên tục thực hiện nghiên cứu, khảo sát thị trường, thu thập thông tin để đưa ra các giải pháp kinh doanh phù hợp cho từng giai đoạn. Đảm bảo năng suất ổn định, đa dạng dịch vụ cho khách hàng chọn lựa, thủ tục giao nhận đơn giản, nhanh chóng, an toàn cho tàu và hàng hóa, giá cước hợp lý. Cung cấp biểu giá dịch vụ cảng biển cạnh tranh phù hợp với quy định của pháp luật.

- Chú trọng công tác xây dựng thương hiệu, quảng bá, quảng cáo truyền thông nhằm cung cấp thông tin về Cảng đến khách hàng và các cơ quan hữu quan. Tiếp cận, làm việc với các đại lý hàng hải, các công ty giao nhận, các hãng tàu trong và ngoài nước để mở rộng cơ hội kinh doanh cho Công ty.

- Phát huy nội lực không ngừng cải tiến kỹ thuật nâng cao năng suất xếp dỡ giải phóng nhanh tàu, hàng an toàn và chính xác tuyệt đối. Từng bước tiếp cận chiếm lĩnh thị phần và có những chế độ chính sách cụ thể đối với các khách hàng ở vùng hậu phương, phối hợp kiến nghị các cơ quan ban ngành các tỉnh liên quan để cổ sự liên kết thông thoáng thủ tục trong quá trình xuất nhập khẩu, thông quan hàng hóa...

- Đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư về cơ sở vật chất hạ tầng, bổ sung các phương tiện, thiết bị mới, nâng cấp phát huy các phương tiện thiết bị đã sử dụng đáp ứng được sự tăng trưởng của hàng hóa thông qua Cảng, phát triển khai thác tối ưu vị thế của một cảng nước sâu. Chú trọng công tác đầu tư Dự án Bến số 02 để tăng năng lực tiếp nhận của Cảng Chân Mây.

- Xây dựng bộ phận chăm sóc khách hàng nhằm có kênh thông tin trực tiếp, chính xác nhất từ các phản hồi của khách hàng, chủ tàu, chủ hàng, đại lý ... sau khi làm hàng tại cảng. Là đầu mối giúp cho Ban điều hành, Hội đồng quản trị có đầy đủ thông tin hơn trong các quyết định khi điều hành công tác sản xuất kinh doanh, đầu tư, định hướng cho các mục tiêu trung dài hạn và đánh giá hiệu quả trong việc triển khai các đơn vị...

- Tổ chức Hội nghị khách hàng năm 2018: thông qua Hội nghị nhìn lại quá trình cung cấp dịch vụ, lắng nghe ý kiến đóng góp của khách hàng nhằm phát triển đa dạng dịch vụ Cảng cũng như tìm kiếm các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ...

3.2 Giải pháp tài chính

- Quản lý chặt chẽ vật tư, nguyên liệu đầu vào, có kế hoạch mua sắm vật tư hợp lý tránh tồn đọng, hư hỏng. Điều chỉnh các định mức tiêu hao nhiên liệu hợp lý, tiết kiệm vật tư trong quá trình sửa chữa thiết bị. Thanh lý các tài sản không dùng hoặc dùng không hiệu quả.

- Xây dựng và giám sát chương trình tiết giảm chi phí hoạt động, chú trọng tiết giảm chi phí quản lý bao gồm: chi phí xăng xe, bảo trì sửa chữa, chi phí tiếp khách, công tác, mua sắm trang thiết bị....

- Tập trung đầu tư cho các dự án đầu tư xây dựng, mua sắm các thiết bị thật sự cần thiết cho sản xuất, không đầu tư dàn trải.

3.3 Giải pháp quản trị nguồn nhân lực

- Hoàn thiện bộ máy quản lý phù hợp mô hình sản xuất kinh doanh, đảm bảo nâng cao tính linh hoạt và quyền tự chủ, thiết lập mối quan hệ hợp tác hữu cơ giữa các phòng ban chức năng của Công ty, phát huy sức mạnh tổng hợp trong toàn công ty. Cải tiến hệ thống quản lý đảm bảo tính kỷ luật, tăng sức mạnh và hiệu quả của công tác quản lý. Trong năm 2018, tổ chức thí điểm cho Xí nghiệp Dịch vụ Cung ứng tàu biển đưa vào mô hình hạch toán độc lập để tăng cường sự chủ động trong hoạt động công tác sản xuất kinh doanh; đồng thời, xem xét và thành lập bộ phận Đại lý tàu biển để tăng nguồn thu cho Công ty.

- Chú trọng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực đảm bảo đồng bộ cả về số lượng và chất lượng để đảm bảo thực hiện thắng lợi mục tiêu sản xuất kinh doanh. Hoàn chỉnh, kiện toàn công tác qui hoạch cán bộ. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn của từng phòng, đội, đặc biệt là nghiệp vụ Marketing và nghiệp vụ quản lý khai thác container, logistic để có đủ nghiệp vụ vững vàng khi triển khai xây dựng Bến số 02 - Cảng Chân Mây và hoạt động kinh doanh dịch vụ bốc xếp hàng Container sau khi Bến số 2 đi vào hoạt động.

- Triển khai hệ thống đánh giá nhân sự đảm bảo thực hiện được yêu cầu, xác định được năng lực thật sự của nhân sự trong Công ty. Hạn chế việc ký hợp đồng lao động chưa cấp thiết, tăng cường sử dụng lao động theo hình thức thuê ngoài, thời vụ để tận dụng lực lượng lao động nhàn rỗi, chi phí thấp.

- Xây dựng bổ sung và chỉnh sửa chính sách lương thưởng gắn liền với hiệu quả kinh doanh và mức độ hoàn thành công việc của từng cá nhân nhằm kích thích sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất lao động, khuyến khích phát triển tài năng. Tiếp tục hoàn thiện các chế độ khuyến khích và đãi ngộ đối với những lao động có tâm huyết, có trình độ, có đóng góp cho sự phát triển của công ty đồng thời xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật và Nội quy lao động của Công ty đối với những lao động yếu kém, vô kỷ luật.

- Đẩy mạnh phong trào “Ôn lý thuyết, luyện tay nghề, thi thợ giỏi” để góp phần nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật cho người lao động. Khuyến khích, hỗ trợ, rèn luyện cho các cán bộ phong cách làm việc đa năng để một người có thể làm được phần việc của người khác khi cần thiết, nhiệt tình, vui vẻ nhằm tạo sự thoải mái cho khách hàng khi đến giao dịch, tinh thần làm việc đoàn kết, trách nhiệm, kỷ luật, tự nghiên cứu, tìm tòi học hỏi, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.

- Phối hợp các tổ chức đoàn thể tổ chức phát động sâu rộng và có hiệu quả phong trào thi đua trong đơn vị, khơi dậy ý thức tự giác, tính tích cực sáng tạo của CBCNV, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ của đơn vị với năng suất, chất lượng, hiệu quả cao nhất; góp phần thực hiện thắng lợi những chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

- Công tác luân chuyển nhân viên và cán bộ quản lý được thực hiện định kỳ nhằm hoàn thiện hệ thống đồng thời kiểm tra đánh giá chéo. Tìm kiếm và phát hiện nhân tố lãnh đạo và năng lực cao tại chỗ.

3.4 Giải pháp quản trị điều hành sản xuất

- Đảm bảo việc điều động và bố trí thiết bị hợp lý để rút ngắn thời gian làm hàng, nâng cao năng suất làm hàng. Tập trung khai thác nguồn hàng, theo dõi kế hoạch xuất, nhập khẩu hàng hóa qua cảng của các khách hàng truyền thống để hỗ trợ khách hàng xuất nhập hàng với sản lượng cao nhất. Đồng thời, tiếp tục tìm kiếm, cập nhật thông tin về các khách hàng mới.

- Nâng cao ý thức trách nhiệm của các Xí nghiệp trong công tác thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2018 và những năm tiếp theo.

- Chủ động ứng phó với thời tiết trong thời điểm cuối năm và đầu năm nhằm giảm thiểu các thiệt hại do thiên tai gây ra đối với các công trình cảng biển cũng như tàu thuyền ra vào cảng Chân Mây.

3.5 Giải pháp trong công tác quản lý kỹ thuật, bảo trì:

- Tổ chức khởi công xây dựng Bến số 2 - Cảng Chân Mây theo đúng kế hoạch đề ra.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kỹ thuật trong công tác bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị, đặc biệt nắm bắt và làm chủ công nghệ trong các thiết bị hiện đại như cầu bờ di động Gottwald, tàu lai dắt,...

- Thiết lập chế độ thông tin, báo cáo, giám sát việc bảo dưỡng sửa chữa, cấp vật tư thiết bị cơ giới giữa các Xí nghiệp, phòng, đội được thông suốt và kịp thời để có phương án xử lý sự cố hiệu quả nhằm phục vụ tốt cho công tác sản xuất. Chủ động lập danh mục phụ tùng, vật tư dự phòng nhằm hạn chế thời gian chờ khi khắc phục sửa chữa thiết bị.

- Thực hiện công tác bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị theo đúng qui trình Bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị mà công ty ban hành. Tăng cường công tác kiểm tra an toàn phương tiện, thiết bị cơ giới trước và trong ca sản xuất nhằm đảm bảo an toàn trong lao động.

- Nâng cao ý thức trách nhiệm cho công nhân vận hành trong việc vận hành và bảo quản tốt thiết bị nhằm đảm bảo an toàn, tiết kiệm nhiên liệu, giảm hư hỏng do chủ quan gây ra, tiết giảm tối đa chi phí trong sản xuất.

- Tổ chức bảo trì cầu Cảng và thực hiện thường xuyên việc bảo dưỡng cầu cảng nhằm tăng tuổi thọ và đảm bảo an toàn cho công trình Bến số 1- Cảng Chân Mây. Chú trọng công tác sửa chữa tuyến cầu cảng phía Đông - bến 120m, hệ thống đệm va, gờ chắn xe và các bulong hệ thống đệm va phía trong tuyến mép bến.

3.6 Các giải pháp khác

- Về quan hệ cổ đông: Thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin theo quy định của Bộ tài chính và UBCK nhà nước về chứng khoán; Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên đúng quy định, tổ chức sửa đổi các quy chế điều hành phù hợp với Công ty cổ phần và công khai các thông tin cho các cổ đông theo quy định.

- Để đảm bảo công tác triển khai khoa học và đáp ứng với chiến lược phát triển Cảng trong những năm tới, đẩy mạnh triển khai Thành lập tiểu Ban xây dựng ISO để hoàn chỉnh chính sách quản lý của Công ty trong năm 2018.

- Triển khai việc áp dụng công nghệ thông tin trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh tạo tiền đề cho việc đầu tư đồng bộ trong công tác khai thác bến container trong thời gian đến.

Trên đây là Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch năm 2018, Công ty cổ phần Cảng Chân Mây kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận: *Amc*

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS, BĐH;
- Lưu: VT TC-HC.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Huỳnh Văn Toàn